

Số: 431/BC-TA

Mỹ Lộc, ngày 21 tháng 11 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023**

(Từ ngày 01/10/2021 đến ngày 30/9/2022)

(*Báo cáo tại kỳ họp thứ sáu Hội đồng nhân dân huyện Mỹ Lộc khóa X*)

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Tổ chức Tòa án nhân dân; thực hiện chương trình kỳ họp thứ sáu Hội đồng nhân dân huyện khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc báo cáo kết quả công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023 như sau:

**A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022**

**I. Kết quả thụ lý giải quyết, xét xử các loại án**

- Theo luật tố tụng tổng số thụ lý là 139 vụ, việc.

Trong đó: Án hình sự 48 vụ, án dân sự 13 vụ, việc dân sự 01 việc, án hôn nhân và gia đình 72 vụ, án lao động 01 vụ, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án 04 hồ sơ, so với năm 2021 tăng 17 vụ, việc các loại (tương đương 14%).

Tòa án đã giải quyết: 136/139 vụ, việc các loại; đạt tỷ lệ 98% (kết quả giải quyết năm 2021 đạt tỷ lệ là 99%).

Còn lại: 03 vụ trong thời hạn chuẩn bị xét xử.

- Theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành là 19 vụ.

Tổ chức được 06 phiên tòa rút kinh nghiệm xét xử án hình sự (6/3 Thẩm phán), 01 phiên tòa hình sự xét xử lưu động về tội vận chuyển hàng cấm là pháo nổ, 03 phiên tòa hình sự xét xử trực tuyến; ba cơ quan tư pháp đã phối hợp điều tra, truy tố, xét xử 06 vụ án hình sự trọng điểm (trong đó: 04 vụ tội ma túy, 01 vụ tội chống người thi hành công vụ, 01 vụ tội vận chuyển hàng cấm); công bố trên Trang thông tin điện tử của Tòa án nhân dân là 59/59 bản án, quyết định các loại đạt tỷ lệ 100%.

Tỷ lệ giải quyết, xét xử án bình quân của Thẩm phán là  $136/3TP/12 = 3,8$  vụ/Thẩm phán/tháng.

Tỷ lệ hòa giải, đối thoại thành là 124/157 vụ, đạt tỷ lệ 79%. Trong đó: theo luật tố tụng là 73/85 vụ, đạt tỷ lệ 86%; theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án là 51/72 vụ, đạt tỷ lệ 71%.

Án có kháng cáo, kháng nghị giám đốc thẩm là 07 vụ. Kết quả xét xử phúc thẩm: 02 vụ giữ nguyên bản án sơ thẩm, 03 vụ sửa bản án sơ thẩm là lỗi khách quan, 01 vụ án bản án bị hủy do lỗi chủ quan chiếm tỷ lệ là 1/136/2 vụ = 0,37% (thấp hơn chỉ tiêu thi đua do Quốc hội đề ra là 1,5%), 01 vụ kháng cáo chưa có kết quả giải quyết của cấp phúc thẩm.

**Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ, việc; xem xét áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án kết quả cụ thể như sau:**

**1. Về giải quyết các vụ án hình sự**

Tổng số thụ lý mới: 48 vụ 80 bị cáo.

Đã xét xử: 47 vụ 79 bị cáo, đạt tỷ lệ 98%.

Còn lại: 01 vụ 01 bị cáo trong thời hạn chuẩn bị xét xử.

So với cùng kỳ năm trước, lượng án hình sự xét xử kỳ này giảm 06 vụ (tương đương 11%).

Cụ thể: Các quan hệ xã hội bị tội phạm xâm hại bao gồm:

- Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người:

Tội cố ý gây thương tích: 03 vụ với 05 bị cáo.

- Các tội xâm phạm quyền tự do của con người, quyền tự do, dân chủ của công dân:

Tội xâm phạm chỗ ở của người khác: 01 vụ với 04 bị cáo.

- Các tội xâm phạm sở hữu:

Tội cưỡng đoạt tài sản: 02 vụ với 02 bị cáo.

Tội trộm cắp tài sản: 06 vụ với 07 bị cáo.

Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản: 02 vụ với 02 bị cáo.

- Các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế:

Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm: 01 vụ với 01 bị cáo.

- Các tội phạm về ma túy:

Tội tàng trữ trái phép chất ma túy: 19 vụ với 20 bị cáo.

Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy: 01 vụ với 01 bị cáo.

- Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng:

Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ: 05 vụ với 05 bị cáo.

Tội đánh bạc: 05 vụ với 30 bị cáo.

- Các tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính:

Tội chống người thi hành công vụ: 01 vụ với 01 bị cáo.

Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức: 01 vụ với 01 bị cáo.

- Các tội phạm về chức vụ:

Tội lạm quyền trong khi thi hành công vụ: 01 vụ với 02 bị cáo (chưa xét xử trong thời điểm lấy số liệu báo cáo).

Hình phạt áp dụng:

Phạt tù: 42 bị cáo (trong đó mức án: từ 03 năm trở xuống là 38 bị cáo, từ 03 năm đến 07 năm là 03 bị cáo, từ trên 07 năm đến 15 năm là 01 bị cáo).

Phạt tù nhưng cho hưởng án treo: 17 bị cáo.

Phạt cải tạo không giam giữ: 16 bị cáo.

Phạt tiền là hình phạt chính: 04 bị cáo.

Án có kháng cáo: 05 vụ. Kết quả xét xử phúc thẩm: 02 vụ giữ nguyên bản án án sơ thẩm, 03 vụ sửa bản án sơ thẩm giảm mức hình phạt tù cho bị cáo thuộc trường hợp lỗi khách quan.

*Đánh giá kết quả công tác giải quyết án hình sự:*

Án hình sự giải quyết đạt tỷ lệ 98%, không có án bị hủy, án bị sửa do lỗi chủ quan. Số lượng án hình sự so với năm 2021 tuy giảm 11%) nhưng tình hình tội phạm vẫn diễn biến phức tạp, xảy ra trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội như: xâm phạm quyền sử hữu; xâm phạm trật tự quản lý kinh tế; ma túy; xâm phạm an toàn giao thông; xâm phạm trật tự công cộng, quản lý hành chính; tham nhũng. Trong công tác xét xử án hình sự, Tòa án luôn chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, có hiệu quả, tạo điều kiện và bảo đảm cho những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Thực hiện quy chế phối hợp liên ngành phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an và Viện kiểm sát nhân dân trong công tác điều tra, truy tố, xét xử điểm những vụ án dư luận xã hội quan tâm. Tổ chức tốt công tác xét xử lưu động, án điểm, án rút kinh nghiệm có hiệu quả; đặc biệt là đã tổ chức 03 phiên tòa hình sự xét xử bằng hình

thức trực tuyến theo Nghị quyết số: 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến. Công tác xét xử đã làm tốt bảo đảm xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; không xét xử oan người vô tội. Việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và các hình phạt khác không phải là hình phạt tù được cân nhắc xem xét, áp dụng một cách thận trọng, có căn cứ, đúng pháp luật.

## **2. Về giải quyết các vụ án dân sự**

Tổng số thụ lý: 13 vụ (trong đó: án cũ chuyển sang 01 vụ, án thụ lý mới 12 vụ).

Đã giải quyết: 12/13 vụ, đạt tỷ lệ 92%.

Còn lại: 01 vụ trong thời hạn chuẩn bị xét xử.

So với cùng kỳ năm trước, án tranh chấp dân sự tăng 05 vụ (tương đương 63%).

Các quan hệ pháp luật có tranh chấp gồm: tranh chấp hợp đồng tín dụng 05 vụ, tranh chấp hợp đồng đặt cọc 03 vụ, kiện đòi tài sản 02, tranh chấp thừa kế tài sản có liên quan đến đất đai 02 vụ, tranh chấp đất đai 01 vụ.

Kết quả giải quyết: xét xử 01 vụ, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 04 vụ, đình chỉ 07 vụ.

Trong số 12 vụ đã giải quyết, án có kháng cáo 01 vụ, chưa có kết quả giải quyết của cấp phúc thẩm. Có 01 vụ án xét xử từ năm 2020 bị cấp giám đốc thẩm hủy bản án do lỗi chủ quan của Tòa án.

## **3. Về giải quyết việc dân sự**

Tổng số thụ lý mới: 01 việc.

Đã giải quyết: 1/1 việc, đạt tỷ lệ 100%.

So với cùng kỳ năm trước, việc dân sự kỳ này giảm 02 việc (tương đương 67%).

Yêu cầu dân sự giải quyết là tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Kết quả giải quyết: đình chỉ giải quyết, không có kháng cáo, kháng nghị.

## **4. Về giải quyết các vụ án hôn nhân và gia đình**

Tổng số thụ lý mới: 72 vụ.

Đã giải quyết: 71/72 vụ, đạt tỷ lệ 99%.

Còn lại: 01 vụ trong thời hạn chuẩn bị xét xử.

So với cùng kỳ năm trước, kỳ này án hôn nhân và gia đình giảm 02 vụ (tương đương 2,7%).

Kết quả giải quyết: xét xử 11 vụ, quyết định công nhận sự thỏa thuận của các

đương sự 35 vụ, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án 25 vụ chủ yếu do nguyên đơn rút đơn sau khi được Tòa án tác động về đoàn tụ.

Trong số 71 vụ đã giải quyết, không có án bị kháng cáo, kháng nghị.

### **5. Về giải quyết các vụ án lao động**

Tổng số thụ lý mới: 01 vụ tranh chấp về xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải.

Đã giải quyết: 1/1 vụ, đạt tỷ lệ 100%.

So với cùng kỳ năm trước không có loại án này.

Kết quả giải quyết: quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, không có kháng cáo, kháng nghị.

### **6. Về giải quyết các vụ án kinh doanh thương mại, hành chính**

Thời điểm báo cáo, Tòa án không thụ lý, giải quyết các loại án này.

*Đánh giá kết quả công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, lao động:*

Trong năm công tác đã giải quyết được 85/87 vụ, việc đạt tỷ lệ 98%, có 01 vụ án bản án bị hủy do lỗi chủ quan chiếm tỷ lệ là  $1/136/2$  vụ = 0,37%, về chất lượng giải quyết bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Số lượng vụ, việc dân sự thụ lý so với cùng kỳ năm trước tăng 02 vụ (tương đương 2,4%), không có án kinh doanh thương mại và án hành chính, thụ lý loại án mới là tranh chấp lao động. Các vụ án tranh chấp dân sự luôn luôn là những vụ án phức tạp. Các vụ án hôn nhân và gia đình, mâu thuẫn bất đồng quan điểm sống trong gia đình là chủ yếu. Trong quá trình giải quyết, Tòa án thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của Thẩm phán, Thư ký Tòa án kết quả giải quyết đảm bảo đúng pháp luật, không có án để quá hạn luật định.

Chú trọng làm tốt công tác hòa giải, hầu hết các vụ án đình chỉ giải quyết trong án tranh chấp dân sự, hôn nhân và gia đình là do Tòa án làm tốt công tác hòa giải. Số vụ hòa giải thành, đình chỉ giải quyết do làm tốt công tác hòa giải là theo luật tố tụng là 73/85 vụ, đạt tỷ lệ 86% (vượt chỉ tiêu thi đua do Tòa án nhân dân tối cao đề ra là 60%).

### **7. Về thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án**

Đã triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, bố trí phòng hòa giải, đối thoại và các trang thiết bị tối thiểu; cơ quan có 01 Hòa giải viên

là công chức nghỉ hưu, dày dặn kinh nghiệm thực tiễn. Đến cuối năm đã bổ nhiệm đủ bổ sung thêm 02 Hòa giải viên.

Tổng số đơn khởi kiện Tòa án nhận được là 137 đơn, đương sự đồng ý hòa giải là 72 đơn (trong đó: 32 đơn người khởi kiện rút đơn khởi kiện, 21 đơn hòa giải không thành, 19 đơn ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành).

Số đơn chuyển sang hòa giải, đối thoại tại Tòa án trên tổng số vụ, việc chuyển Tòa án thụ lý giải quyết theo thủ tục tố tụng là 72/87 đạt tỷ lệ 83% (chỉ tiêu Tòa án nhân dân tối cao đề ra là từ 80% trở lên).

## **8. Về xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án**

Tổng số thụ lý mới: 04 hồ sơ.

Đã giải quyết: 4/4 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

Việc thụ lý áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án kỳ này bằng với cùng năm kỳ trước.

Kết quả giải quyết: quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 03 đối tượng, đưa vào trường giáo dưỡng 01 đối tượng.

Trong 04 hồ sơ đã giải quyết không có khiếu nại, kiến nghị và kháng nghị.

Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với cá nhân vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà không phải là tội phạm đã góp phần không nhỏ trong hoạt động quản lý Nhà nước nhằm duy trì trật tự, kỷ cương trong quản lý hành chính của Nhà nước trên địa bàn.

## **II. Công tác thi hành án và một số mặt công tác chuyên môn, nghiệp vụ khác**

### **1. Về thi hành án hình sự**

Đã ra quyết định thi hành án đối với 76/76 người bị kết án mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó: quyết định thi hành án hình phạt tù là 42 người, quyết định thi hành án hình phạt tù cho hưởng án treo 17 người, quyết định thi hành án hình phạt cải tạo không giam giữ là 11 người, quyết định ủy thác thi hành án cho Tòa án khác là 06 người.

Có 02 trường hợp cho hoãn thi hành án phạt tù với lý do người bị kết án bị bệnh nặng và đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Xem xét ra 05 quyết định rút ngắn thời hạn thử thách của án treo cho người bị xử phạt tù được hưởng án treo.

Việc ra các quyết định thi hành án hình sự bản đảm bảo kịp thời, không để quá

hạn luật định; việc hoãn thi hành án phạt tù, rút ngắn thời hạn thử thách của án treo có căn cứ theo quy định của pháp luật.

## **2. Về miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước**

Đã xem xét ra 06 quyết định miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước cho người phải thi hành án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

## **3. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Trong kỳ báo cáo, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với lãnh đạo, Thẩm phán, cán bộ của Tòa án.

## **4. Về công tác xây dựng Tòa án nhân dân**

Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức cho cán bộ, Thẩm phán, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị và năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu vị trí công tác.

Làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức; động viên cán bộ, công chức tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Tổ chức tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm xét xử.

Nâng cao chất lượng hoạt động xét xử của Hội thẩm nhân dân; phân công Hội thẩm tham gia xét xử theo tính chất từng vụ án và phù hợp với công tác chuyên môn của Hội thẩm; duy trì và phát huy tinh thần, trách nhiệm của Hội thẩm tham gia xét xử.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công khai, minh bạch, đổi mới thủ tục hành chính tư pháp để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi tham gia tố tụng hoặc có công việc tại Tòa án, hướng đến mục tiêu phục vụ người dân tốt nhất.

Tích cực phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các mặt công tác của Tòa án; tham gia các phong trào thi đua gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

## **III. Đánh giá chung**

### **1. Ưu điểm**

Qua kết quả giải quyết các loại án năm 2022 cho thấy, các chỉ tiêu đều đạt và vượt mức quy định, thời hạn giải quyết các vụ án đúng quy định của pháp luật. Chất lượng giải quyết được đảm bảo, tỷ lệ bản án bị sửa, bị hủy do lỗi chủ quan không vượt quá mức do Quốc hội đề ra.

Tổ chức tốt công tác xét xử án điểm, án rút kinh nghiệm, xét xử bằng hình thức trực tuyến; công tác hòa giải, thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, thi hành án hình sự. Đổi mới thủ tục hành chính tư pháp, ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong hoạt động của cơ quan.

Thực hiện tốt nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan cũng như các quy chế phối hợp liên ngành. Ý thức trách nhiệm đối với công việc, thái độ phục vụ nhân dân của công chức và người lao động luôn được đề cao. Cơ quan không có công chức và người lao động vi phạm pháp luật bị xử lý.

Xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của mình, góp phần vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của đất nước, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa.

## **2. Một số tồn tại, hạn chế**

Vẫn còn bản án bị hủy do nguyên nhân chủ quan của Hội đồng xét xử.

## **3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

Nguyên nhân khách quan là tính chất công việc của Tòa án ngày càng phức tạp.

Nguyên nhân chủ quan là ý thức trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao của Thẩm phán chưa thường xuyên được đề cao.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023**

1. Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, mục tiêu và nhiệm vụ được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp.

2. Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cũng như công tác giáo dục, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc của từng công chức, người lao động trong cơ quan. Thực hiện nghiêm “Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán” và “Quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân”.

3. Tăng cường và phát huy sức mạnh đoàn kết nội bộ, tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ của chính quyền địa phương và Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định. Phối hợp tốt với các cơ quan hữu quan, ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

4. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, không để án bị sửa, bị hủy do nguyên nhân chủ quan. Thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa, công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự, công tác đối



thoại trong giải quyết các vụ án hành chính. Không để án quá thời hạn chuẩn bị xét xử do nguyên nhân chủ quan của Tòa án; làm tốt công tác thi hành án hình sự. Thực hiện nghiêm túc Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

5. Tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính tư pháp, phát huy tính ưu việt của Tổ Hành chính tư pháp, nhằm bảo đảm công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án, đặc biệt là việc công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Trang thông tin điện tử của Tòa án nhân dân. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.

6. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội thẩm nhân dân, tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử, phán đấu và giữ vững không có phiên tòa phải hoãn do không có Hội thẩm tham gia. Phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh để tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ mới.

Trên đây là kết quả công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân huyện Mỹ Lộc.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND;
- Các ban của HĐND;
- Các đại biểu HĐND;
- Văn phòng HĐND;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định (để báo cáo);
- Lưu: VP Tòa án.



**CHÁNH ÁN**

**Trần Đức Cường**